TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2022/QĐST-HNGĐ	*Như Xuân, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn H1 - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lương Thị H2 - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn H1 và chị Lương Thị H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Anh Bùi Văn H1 và chị Lương Thị H2 có 02 con chung là cháu Bùi Lê Phương Th, sinh ngày 09/10/2008 và cháu Bùi Ngọc L, sinh ngày 10/3/2012. Giao cháu Th và cháu L cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng; Chị H2 không phải cấp dưỡng nuôi con; Chị H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản, công nợ chung:* Anh Bùi Văn H1 và chị Lương Thị H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Anh Bùi Văn H1 chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008202 ngày 07/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận anh H1 đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh H1 số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- UBND xã Cát Vân, H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh